

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
HỌC VIỆN
CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 868 /QĐ-HVCSPT

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
V/v ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ PHÁT TRIỂN

Căn cứ Quyết định số 1099/QĐ-BKHĐT ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Quyết định số 504/QĐ-HVCSPT ngày 08/8/2018 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Chính sách và Phát triển;

Căn cứ Quyết định số 874/QĐ-BTTTT ngày 17 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung Tâm Công nghệ thông tin, Thư viện và Truyền thông.

QUYẾT ĐỊNH:

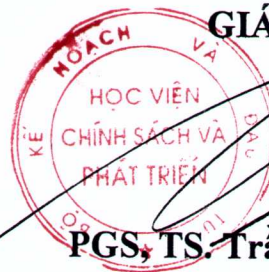
Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này là Bộ Quy tắc ứng xử trên mạng xã hội của Học viện Chính sách và Phát triển.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các tổ chức chính trị, đoàn thể, các đơn vị trực thuộc, Lãnh đạo các đơn vị và cá nhân thuộc Học viện Chính sách và Phát triển chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban GDHV (để b/c);
- Lưu: TC-HC, TTCNTT, TV&TT



GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Trần Trọng Nguyên

BỘ QUY TẮC

Ứng xử trên mạng xã hội của Học viện Chính sách và Phát triển

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 88 /QĐ-HVCSPT,

ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Học viện Chính sách và Phát triển)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Bộ Quy tắc này áp dụng đối với các hành vi của các tổ chức, cá nhân trên mạng xã hội.

2. Đối tượng áp dụng: Bộ Quy tắc này áp dụng đối với viên chức, người lao động, người học, các đơn vị, tổ chức có liên quan (sau đây được gọi là các tổ chức, cá nhân) thuộc Học viện Chính sách và Phát triển (sau đây gọi tắt là Học viện) trên mạng xã hội.

Điều 2. Mục đích

1. Điều chỉnh hành vi trên mạng xã hội của tổ chức, cá nhân thuộc Học viện Chính sách và Phát triển phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; phù hợp với các chuẩn mực đạo đức xã hội và thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam; phù hợp với đặc trưng văn hóa và điều kiện thực tiễn của Học viện.

2. Nâng cao ý thức trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi tham gia môi trường mạng xã hội; phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục khi tham gia mạng xã hội.

3. Tạo cơ sở cho Học viện và các đơn vị trực thuộc thực hiện giám sát, đánh giá việc chấp hành các quy định của Nhà nước và Học viện về an ninh mạng và ứng xử trên môi trường mạng của tổ chức, cá nhân khi sử dụng mạng xã hội; đánh giá, xếp loại hàng năm; khen thưởng, kỷ luật theo quy định.

Chương II

NỘI DUNG CỦA BỘ QUY TẮC ỨNG XỬ

Điều 3. Quy tắc ứng xử chung

Các tổ chức, cá nhân thuộc Học viện khi tham gia sử dụng mạng xã hội phải tuân thủ các nguyên tắc chung theo các quy định hiện hành, cụ thể:

1. Tôn trọng, tuân thủ pháp luật: Tuân thủ pháp luật Việt Nam, tôn trọng quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Lành mạnh: Hành vi, ứng xử trên mạng xã hội phù hợp với các giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống tốt đẹp của dân tộc Việt Nam và các dân tộc trên thế giới.

3. An toàn, bảo mật thông tin: Tuân thủ các quy định và hướng dẫn về bảo vệ an toàn và bảo mật thông tin.

4. Trách nhiệm: chịu trách nhiệm về các hành vi, ứng xử trên mạng xã hội; phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý hành vi, nội dung thông tin vi phạm pháp luật.

5. Chủ động phòng ngừa; chủ động phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh hiệu quả với các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật, thiếu tính giáo dục khi sử dụng internet và mạng xã hội.

Điều 4. Quy tắc ứng xử cụ thể đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân thuộc Học viện

1. Tìm hiểu và tuân thủ các điều khoản hướng dẫn sử dụng của nhà cung cấp dịch vụ mạng xã hội trước khi đăng ký, tham gia mạng xã hội.

2. Thực hiện biện pháp tự quản lý, bảo mật tài khoản mạng xã hội và nhanh chóng thông báo tới các cơ quan chức năng, nhà cung cấp dịch vụ khi tài khoản tổ chức, cá nhân bị mất quyền kiểm soát, bị giả mạo, lợi dụng và sử dụng vào mục đích không lành mạnh, ảnh hưởng đến an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng đến quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

3. Chỉ chia sẻ những thông tin có nguồn chính thống, đã được xác thực, đã được kiểm chứng, đáng tin cậy.

4. Có các hành vi, ứng xử phù hợp với những giá trị đạo đức, văn hóa, truyền thống của dân tộc Việt Nam; không sử dụng từ ngữ gây thù hận, kích động bạo lực, phân biệt vùng miền, giới tính, tôn giáo.

5. Không đăng tải những nội dung vi phạm pháp luật, các thông tin xúc phạm danh dự, nhân phẩm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân khác; sử dụng ngôn ngữ phản cảm, vi phạm thuần phong mỹ tục; tung tin giả, tin sai sự thật; quảng cáo, kinh doanh dịch vụ trái phép... gây bức xúc trong dư luận xã hội, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và Học viện.

6. Khuyến khích sử dụng mạng xã hội để tuyên truyền, quảng bá về đất nước - con người, văn hóa tốt đẹp của Việt Nam, của Học viện, chia sẻ thông tin tích cực, những tấm gương người tốt, việc tốt.

7. Vận động người thân trong gia đình, bạn bè, những người xung quanh tham gia giáo dục, bảo vệ trẻ em, trẻ vị thành niên sử dụng mạng xã hội một cách an toàn, lành mạnh.

8. Tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân và người thân chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên môi trường mạng; tham gia đấu tranh, phản bác các luận điệu sai trái, thông tin sai sự thật.

9. Giữ gìn uy tín, danh dự cho Học viện, đơn vị, tổ chức, cá nhân; không đăng tải, phát tán và cung cấp những thông tin, quan điểm trái ngược hoặc lệch hướng so với quan điểm chung của Học viện, đơn vị, tổ chức nơi mình đang sinh hoạt, làm việc, học tập.

Điều 5. Những hành vi nên làm khi sử dụng mạng xã hội

1. Sử dụng họ, tên thật cá nhân, tổ chức và đăng ký với nhà cung cấp dịch vụ để xác thực tên hiệu, địa chỉ trang mạng, đầu mối liên lạc khi tham gia, sử dụng mạng xã hội, đồng thời luôn có ý thức và biện pháp bảo mật thông tin cá nhân và tài khoản mạng xã hội.

Cán bộ giảng viên và sinh viên Học viện khi tham gia các trang mạng xã hội chính thống của Học viện phải sử dụng họ, tên thật.

2. Trước khi thực hiện hành động chia sẻ, phát ngôn, bình luận ... trên các trang mạng xã hội, cần có tư duy phản biện, đánh giá và phân tích thông tin, cẩn trọng với các thông tin trên internet, mạng xã hội chưa được kiểm chứng (tin đồn, thông tin không có nguồn tin cậy).

3. Sử dụng tài khoản mạng xã hội chính thống của Học viện, đơn vị, tổ chức, cá nhân để tương tác, chia sẻ, đăng bài, cung cấp, định hướng các thông tin tích cực, có ích cho xã hội, đất nước và Học viện.

Điều 6. Những hành vi bị cấm khi sử dụng mạng xã hội

1. Những hành vi sử dụng mạng xã hội vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, bao gồm:

a) Đăng tải, phát tán thông tin có nội dung:

- Tuyên truyền chống phá Đảng và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; chống phá Học viện;

+ Tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng chính quyền nhân dân; xuyên tạc, phỉ báng Học viện;

+ Chiến tranh tâm lý, kích động bạo lực, kích động chiến tranh xâm lược, chia rẽ, gây thù hận giữa các dân tộc, tôn giáo và nhân dân các nước; gây chia rẽ trong Học viện;

+ Xúc phạm dân tộc, quốc kỳ, quốc huy, quốc ca, vĩ nhân, lãnh tụ, danh nhân, anh hùng dân tộc của Việt Nam và của các quốc gia trên thế giới; xúc phạm Lãnh đạo Học viện;

+ Phân biệt, xúc phạm văn hóa vùng miền gây chia rẽ, mất đoàn kết dân tộc; mất đoàn kết trong Học viện;

- Kích động gây bạo loạn, phá rối an ninh, gây rối trật tự công cộng:

+ Kêu gọi, xúi giục, đe dọa, gây chia rẽ, tiến hành hoạt động vũ trang hoặc dùng bạo lực nhằm chống chính quyền nhân dân; chống phá Học viện;

+ Kêu gọi, vận động, đe dọa, lôi kéo tụ tập đông người gây rối, chống người thi hành công vụ, cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức, Học viện, gây mất ổn định về an ninh, trật tự.

- Làm nhục, vu khống:

+ Xúc phạm nghiêm trọng danh dự, uy tín, nhân phẩm của người khác;

+ Thông tin bịa đặt, sai sự thật xâm phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm hoặc gây thiệt hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của Học viện, cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

- Xâm phạm trật tự quản lý kinh tế:

+ Thông tin bịa đặt, sai sự thật về sản phẩm, hàng hóa, tiền, trái phiếu, tín phiếu, công trái, séc và các loại giấy tờ có giá khác;

+ Thông tin bịa đặt, sai sự thật trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, thương mại điện tử, thanh toán điện tử, kinh doanh tiền tệ, huy động vốn, kinh doanh đa cấp, chứng khoán.

- Thông tin sai sự thật gây hoang mang trong Nhân dân, gây thiệt hại cho hoạt động kinh tế - xã hội, gây khó khăn cho hoạt động của cơ quan nhà nước hoặc người thi hành công vụ, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân khác.

b) Các hành vi gián điệp mạng; xâm phạm bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí mật gia đình và đời sống riêng tư trên không gian mạng.

c) Chiếm đoạt tài sản, tổ chức đánh bạc, đánh bạc qua mạng internet; vi phạm bản quyền và sở hữu trí tuệ trên không gian mạng.

d) Giả mạo trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội của Học viện, tổ chức, cá nhân; làm giả, lưu hành, trộm cắp, mua bán, thu thập, trao đổi trái phép thông tin thẻ tín dụng, tài khoản ngân hàng của người khác.

e) Tuyên truyền, quảng cáo, mua bán hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục cấm theo quy định của pháp luật.

f) Hướng dẫn người khác thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

g) Hành vi khác sử dụng không gian mạng, công nghệ thông tin, phương tiện điện tử vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

2. Hành vi sử dụng mạng xã hội để tổ chức, hoạt động, cấu kết, xúi giục, mua chuộc, lừa gạt, lôi kéo, đào tạo, huấn luyện người chống phá Đảng và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; chống phá Học viện.

3. Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xúc phạm tôn giáo, phân biệt đối xử về giới, phân biệt chủng tộc.

4. Hoạt động mại dâm, tệ nạn xã hội, mua bán người; đăng tải thông tin dâm ô, đồi trụy, tội ác; phá hoại thuần phong mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

5. Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội.

Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị và tổ chức thuộc Học viện

Ngoài việc quán triệt thực hiện các nội dung được quy định tại các Điều 3, 4, 5, 6 của Bộ quy tắc này, cấp ủy các Chi bộ và đơn vị trực thuộc Học viện có trách nhiệm:

1. Tuyên truyền sâu rộng tới toàn thể viên chức, người lao động, người học nâng cao ý thức trách nhiệm khi tham gia internet và mạng xã hội một cách hiệu quả, thiết thực và lành mạnh, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của tổ chức và cá nhân, cộng đồng và dân tộc.

2. Tăng cường các hoạt động giáo dục, tập huấn và bồi dưỡng cho đơn vị các quy định của pháp luật về an ninh mạng; quy định của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội; kỹ năng tiếp nhận, phân tích và đánh giá thông tin trên truyền thông xã hội.

3. Tăng cường sử dụng và quản lý mạng xã hội vào các hoạt động tuyển sinh, giảng dạy, giao lưu với phụ huynh, người học.

4. Triển khai các biện pháp nắm chắc diễn biến hoạt động của viên chức, người lao động, người học trên mạng xã hội, đặc biệt là những trường hợp đăng tải, chia sẻ, bình luận các thông tin chưa kiểm chứng, thông tin đi ngược chủ trương, đường

lời của Đảng, pháp luật của Nhà nước; có biện pháp giáo dục, uốn nắn, xử lý kịp thời đối với những trường hợp vi phạm.

5. Triển khai các quy định liên quan đến công tác quản trị hệ thống công nghệ thông tin nội bộ, quản trị hệ thống trang tin điện tử của Học viện, đơn vị, tổ chức phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành. Trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử hoặc chuyên trang trên mạng xã hội của Học viện, đơn vị, tổ chức không được cung cấp, đăng tải, truyền đưa thông tin có nội dung vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

6. Trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị và tổ chức:

a) Xác lập cơ chế giám sát và cảnh báo để đôn đốc kiểm tra việc thực hiện, đưa tiêu chí thực hiện Bộ quy tắc ứng xử vào hoạt động đánh giá, xếp loại hàng năm; bổ sung các quy tắc phù hợp vào quy định của tiêu chí văn hóa của Học viện.

b) Triển khai các hoạt động bảo vệ an ninh mạng thuộc thẩm quyền quản lý; chủ động giám sát hình ảnh, tác phong, phát ngôn của viên chức, người lao động, người học và các thông tin về Học viện, đơn vị, tổ chức khi được đưa lên mạng xã hội.

c) Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trong việc phát hiện, xử lý các tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật về an ninh mạng.

Điều 8. Trách nhiệm của viên chức và người lao động thuộc Học viện

Ngoài việc quán triệt thực hiện các nội dung được quy định tại các Điều 3, 4, 5, 6 của Bộ quy tắc này, mỗi viên chức và người lao động có trách nhiệm:

1. Gương mẫu, chuẩn mực khi phát ngôn trên mạng xã hội.

2. Thực hiện nội quy của Học viện, đơn vị và tổ chức về việc cung cấp thông tin lên mạng xã hội.

3. Thông báo tới cơ quan chủ quản để kịp thời có hướng xử lý, trả lời, giải quyết khi có những ý kiến, thông tin trái chiều, thông tin vi phạm pháp luật có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, lĩnh vực quản lý của viên chức và người lao động.

4. Đối với viên chức giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cần phải gương mẫu trong lối sống, công tác; giữ gìn và phát huy đoàn kết nội bộ, đạo đức, tác phong, văn hóa khi sử dụng mạng xã hội; thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ cơ sở, tích cực lắng nghe và tiếp thu ý kiến góp ý đúng đắn của các thành viên khác khi sử dụng mạng xã hội.

Điều 9. Trách nhiệm của người học thuộc Học viện

Ngoài việc quán triệt thực hiện các nội dung được quy định tại các Điều 3, 4, 5, 6 của Bộ quy tắc này, người học có trách nhiệm:

1. Thường xuyên tu dưỡng và rèn luyện bản thân, tham gia đầy đủ các chương trình giáo dục của Học viện, đặc biệt là các nội dung về giáo dục chính trị tư tưởng và giáo dục pháp luật; tham gia tích cực các hoạt động để nâng cao hiểu biết quy định của pháp luật về an ninh mạng; quy định của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên trang thông tin điện tử và mạng xã hội; các chuyên đề sinh hoạt về kỹ năng ứng xử văn hóa trên môi trường mạng, kỹ năng khai thác thông tin, sử dụng internet và mạng xã hội hiệu quả.
2. Nhận thức rõ các tác động hai chiều của mạng xã hội để từ đó định hướng hành vi và thói quen tích cực của bản thân khi sử dụng internet và mạng xã hội.
3. Quản lý thời gian một cách phù hợp khi truy cập internet và mạng xã hội, phục vụ đúng đắn cho các nhu cầu giải trí và học tập, tránh lãng phí thời gian, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, tiến độ và kết quả học tập.
4. Chủ động phòng ngừa, ngăn chặn và đấu tranh với các hành vi tiêu cực, thiếu tính giáo dục khi sử dụng internet và mạng xã hội của cộng đồng.
5. Giữ mối liên hệ, trao đổi thông tin thường xuyên với gia đình, giảng viên, Khoa/Viện quản lý, bạn bè, Đoàn Thanh niên và các đơn vị chức năng trong Học viện để tìm ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn gặp phải khi sử dụng internet và mạng xã hội.

Chương III

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 10. Khen thưởng, kỷ luật

1. Các đơn vị, tổ chức và cá nhân thuộc Học viện thực hiện tốt Bộ quy tắc ứng xử này sẽ được Học viện xem xét biểu dương, khen thưởng theo các quy định hiện hành.
2. Các đơn vị, tổ chức và cá nhân vi phạm các quy định tại Bộ quy tắc ứng xử này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xem xét, xử lý trách nhiệm theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Học viện.
3. Khi cá nhân vi phạm pháp luật về an ninh mạng và bộ quy tắc ứng xử nê trong quá trình thực hiện nhiệm vụ hoặc gây ảnh hưởng đến uy tín của Học viện, chức, đơn vị thì người đứng đầu tổ chức, đơn vị sẽ liên đới chịu trách nhiệm theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4. Phòng Tổ chức – Hành chính là đơn vị đầu mối hướng dẫn, phối hợp với các phòng chức năng liên quan, đề xuất và tổng hợp về công tác khen thưởng, kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân thuộc Học viện theo các quy định hiện hành.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Triển khai và thực hiện

1. Trưởng các đơn vị thuộc Học viện có trách nhiệm tổ chức và thực hiện nghiêm Bộ quy tắc ứng xử này và các văn bản pháp luật có liên quan đến ứng xử trên mạng xã hội tại đơn vị.

2. Các cá nhân thuộc Học viện có trách nhiệm tìm hiểu các quy định của pháp luật về ứng xử trên môi trường mạng, thực hiện nghiêm túc các nội dung của Bộ quy tắc này.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

1. Bộ Quy tắc ứng xử này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Những nội dung đã được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật hoặc quy định của Đảng, Học viện, đơn vị, tổ chức mà không có trong Bộ Quy tắc ứng xử này thì thực hiện theo quy định của các văn bản đó.

3. Bộ Quy tắc này được phổ biến đến toàn thể các đơn vị, tổ chức, cá nhân đang học tập, nghiên cứu và làm việc tại Học viện Chính sách và Phát triển. Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc những vấn đề cần bổ sung, đề nghị các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Trung tâm Công nghệ thông tin, Thư viện và Truyền thông để tổng hợp trình Ban Giám đốc xem xét, sửa đổi bổ sung cho phù hợp.